

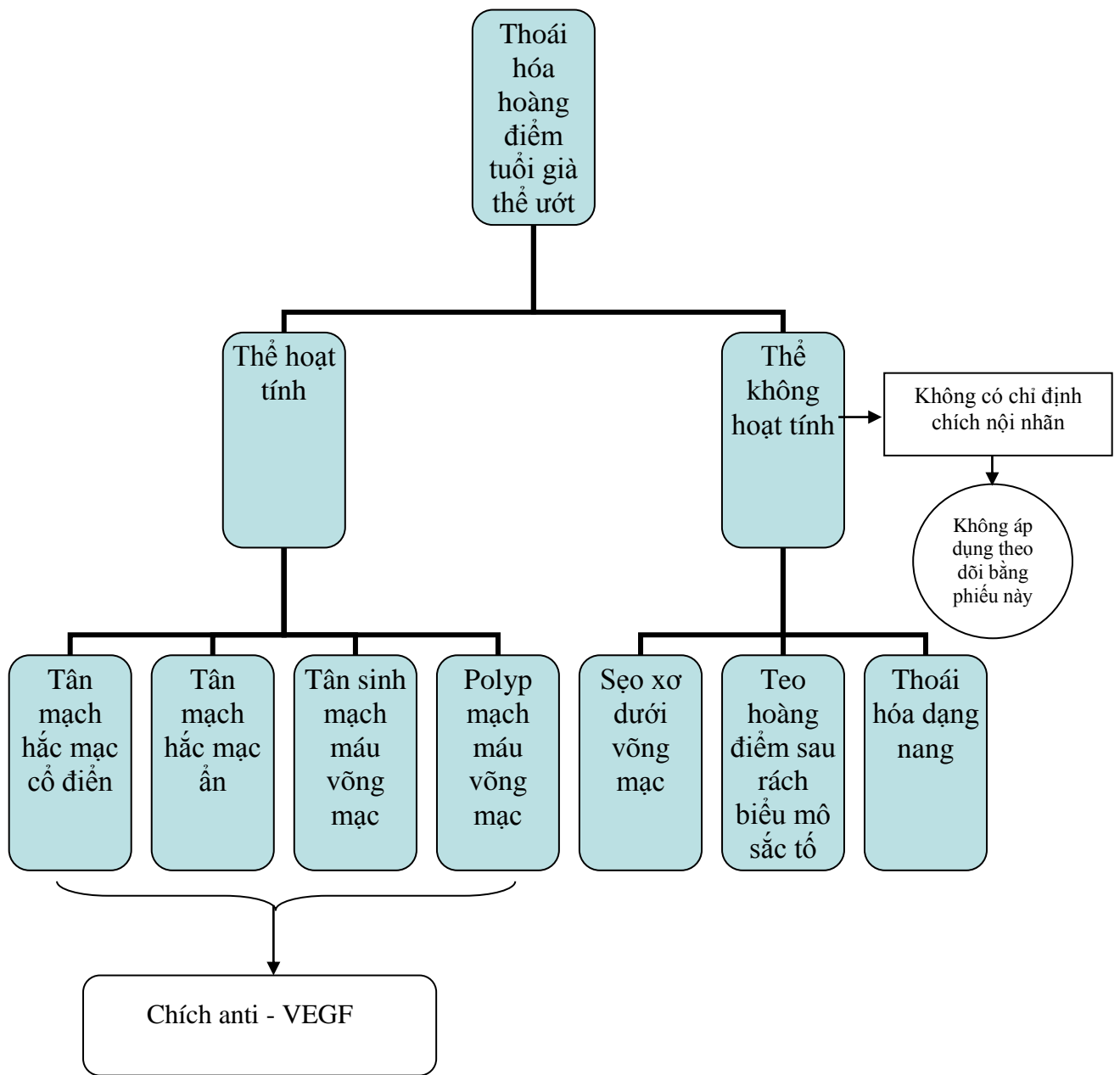


**THOÁI HÓA HOÀNG ĐIỂM TUỔI GIÀ THỂ ỨỚT (THỂ TÂN MẠCH)
KHOA MẮT**

Họ và tên bệnh nhân
Năm sinh:

TIÊU CHUẨN SỬ DỤNG PHIẾU TÓM TẮT THÔNG TIN ĐIỀU TRỊ

Thoái hóa hoàng điểm tuổi già thể ứốt (có chỉ định tiêm thuốc nội nhãn)



Chẩn đoán thoái hóa hoàng điểm tuổi già thể ướt					
Lâm sàng			Cận lâm sàng		
Trước khi chích Anti - VEGF	<input type="checkbox"/> Âm điểm <input type="checkbox"/> Nhìn mờ <input type="checkbox"/> Khó thích nghi với môi trường thiếu ánh sáng <input type="checkbox"/> Nhìn méo hình <input type="checkbox"/> Chớp sáng	<input type="checkbox"/> Soi đáy mắt tìm các tổn thương: Bong thanh dịch võng mạc Bong biểu mô sắc tố Xuất huyết võng mạc/ dưới võng mạc Teo biểu mô sắc tố Sẹo xơ Xuất tiết Drusen			
Sau chích anti-VEGF	<input type="checkbox"/> Đỏ mắt <input type="checkbox"/> Đau nhức <input type="checkbox"/> Nhìn mờ	<input type="checkbox"/> Chụp OCT bán phần sau: giúp chẩn đoán và theo dõi tiến triển bệnh <input type="checkbox"/> Test Amsler: đánh giá bệnh nhân có tổn thương vùng hoàng điểm nghi do tân mạch <input type="checkbox"/> Đo nhãn áp: đánh giá tình trạng nhãn áp <input type="checkbox"/> Siêu âm B: khi cần <input type="checkbox"/> Chụp FFA hoặc ICG: khi cần			
Diễn tiến bệnh và xử trí sau chích anti – VEGF điều trị thoái hóa hoàng điểm tuổi già thể ướt					
Dấu hiệu	N1	N2	N3	Nn
❖ Triệu chứng					
Nhìn mờ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Đau nhức	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Đỏ mắt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Chớp sáng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nhìn méo hình	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Âm điểm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
.....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
❖ Các dấu hiệu sinh tồn:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Mạch:	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nhiệt độ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Huyết áp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nhịp thở	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
.....					
❖ Cận lâm sàng:					
Soi đáy mắt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Chụp OCT bán phần sau	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Đo nhãn áp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Siêu âm B	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
❖ Điều trị	Thuốc Hàm lượng	Liều lượng	Cách dùng	Giờ dùng	Ghi chú
1. Giảm đau	Paracetamol 500mg	1 viên x 3 lần/ngày	Uống	Sáng – Trưa – Tối	
2. Kháng viêm	Fluorometholone 0,1% Prednisolone acetat 1%	6 lần/ ngày	Nhỏ mắt	Cách mỗi 3 tiếng	
3. Kháng sinh	Ofloxacin 0,3%	6 lần/ngày	Nhỏ mắt	Cách mỗi 3 tiếng	

	Moxifloxacin 0,5% Levofloxacin 0,5% Tobramycin 0,3%				
4. Hạ nhãn áp	Timolol 0,5% Combigan Azopt	2-3lần/ngày	Nhỏ mắt		

Xuất viện**Tiêu chuẩn xuất viện** Không đau nhức Mạch huyết áp ổn định Nhãn áp trong giới hạn bình thường**Quản lý và giáo dục bệnh nhân**

- Theo dõi mắt lành: bệnh nhân wAMD có nguy cơ cao mắc wAMD ở mắt còn lại. Do đó mắt lành cần được thăm khám thường xuyên bằng OCT để đánh giá và can thiệp kịp thời.
- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân về các yếu tố nguy cơ và biện pháp phòng ngừa (bỏ thuốc lá, chống béo phì, v.v.).

Cách phòng tránh

- Tái khám định kì theo hướng dẫn của bác sĩ
- Chưa có thuốc điều trị đặc hiệu